

Top 3 các bài văn mẫu Thuyết minh về sông Bạch Đằng Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

Thuyết minh về sông Bạch Đằng Ngữ Văn lớp 10 mẫu 1

Theo sử sách xưa kia sông có tên gọi là Vân Cừ, nhưng trong dân gian nó lại mang một cái tên mộc mạc: sông Rừng. Người dân bảo rằng do ngày xưa hai bên bờ có rất nhiều cây cổ thụ và thường có sóng bạc đầu nên còn có tên gọi là Bạch Đằng giang.

Chính cái tên ấy đã được ghi vào sử sách để nhắc nhở người đời về những chiến công oanh liệt của dân tộc Việt Nam trong công cuộc dựng nước và giữ nước chống lại các thế lực ngoại xâm. Bắt đầu với chiến thắng của Ngô Quyền năm 938 chống quân Nam Hán, tiếp theo đó, năm 938 cũng chính tại con sông này, Lê Hoàn đã hạ gục quân Tống. Cuối cùng năm 1228, trận thủy chiến lịch sử giữa Trần Hưng Đạo chống quân Nguyên Mông đã một lần nữa khẳng định sức mạnh của quân dân nước Việt.

Sông Bạch Đằng tuy không dài, chỉ khoảng 32km, nhưng bao la hùng vĩ, là ranh giới tự nhiên giữa hai tỉnh, thành phố: Hải Phòng và Quảng Ninh. Đồng thời là con đường thủy tốt nhất để đi vào Hà Nội (Thăng Long ngày xưa) từ miền nam Trung Quốc, từ cửa sông Nam Triệu các chiến thuyền đi vào sông Kinh Thầy, sông Đuống và cuối cùng là sông Hồng đoạn chảy qua Hà Nội. Các loại tàu thuyền có tải trọng 300-400 tấn tham gia vận tải được cả 2 mùa.

Sông Bạch Đằng là một địa danh nổi tiếng trong lịch sử, là người Việt, học sử Việt mà một lần được diện kiến con sông, ta sẽ không khỏi ngạc nhiên, xúc động trước sự oanh liệt của khí thế chiến đấu và lòng yêu nước của ông cha ta. Đi vào các làng ven sông Bạch Đằng, du khách sẽ được nghe các sự tích thành hoàng, hay thấy bản sắc phong ở đình miếu do vua chúa các triều đại ban cho các vị danh tướng, công thần trong đó nhiều nhất là đời Trần. Họ được nhân dân ghi công và lập đền thờ: đình và đền thờ Ngô Quyền, đền thờ Trần Hưng Đạo, đền thờ bà cụ bán nước có công giúp Trần Hưng Đạo đánh giặc... Ở bãi sông Chanh dưới chân núi Tràng Kênh còn tìm thấy nhiều cọc gỗ lim đầu vạt nhọn, cao đến ba, bốn mét, hiện được trưng bày ở Viện bảo tàng lịch sử Việt Nam. Hàng năm trên dòng sông lịch sử này thường tổ chức những Hội thi bơi truyền thống vượt sông Bạch Đằng.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu đề tài: "Nghệ thuật cắm cọc sông Bạch Đằng", tác giả Vũ Xuân Xuê - Chi hội khoa học lịch sử huyện Vĩnh Bảo và các cộng sự đã sưu tầm được một số nguồn tài liệu có liên quan đến việc quân và dân thời nhà Trần áp dụng kinh nghiệm cắm cọc quai đáy trên dòng chảy của ngư dân đánh cá

Hạ Bì (tên nôm là làng Quát), thuộc xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương vào việc xây dựng trận địa cọc trên sông Bạch Đằng trong cuộc kháng chiến chống giặc Nguyên - Mông lần thứ 3 (năm 1288).

Theo các tác giả thì chính danh tướng Yết Kiêu, người con giỏi nghề sông nước của trang Hạ Bì xưa là người đã trực tiếp giúp Trần Hưng Đạo chỉ huy và tổ chức xây dựng trận địa cọc trên sông Bạch Đằng năm 1288.

Tại buổi sinh hoạt khoa học, ông Vũ Xuân Xuê đã giới thiệu bằng trực quan rất sinh động và có tính thuyết phục cao về kỹ thuật sử dụng phương tiện thuyền, bện dây nháng bằng rễ cây đũa đại cũng như kỹ thuật làm cọc nháng, dây nháng, que ngang, cọc kháp (khuyết), kỹ thuật đẽo cọc gỗ vát hình lưỡi mai... trong nghệ thuật cắm cọc trên sông.

Đặc biệt, ông Xuân đã giới thiệu một cách thuyết phục, tỉ mỉ quy trình cắm cọc gỗ lớn trong điều kiện nước chảy xiết như: kỹ thuật cắm cọc nháng, cách cố định đầu cọc kháp, phương pháp thả và định vị cọc gỗ dưới nước, thao tác dùng thuyền và các công cụ hỗ trợ cắm cọc, phương pháp liên kết bãi cọc trong thế liên hoàn...

Văn mẫu lớp 10 Thuyết minh về sông Bạch Đằng mẫu 2

Bắt nguồn từ hai hệ thống sông Hồng và sông Thái Bình, sông Bạch Đằng hiểm yếu mà hùng vĩ chảy giữa hai huyện Thủy Nguyên (Hải Phòng) và Yên Hưng (Quảng Ninh). Khi thủy triều lên, mặt sông ở vùng Tràng Kênh trải rộng hơn 1.200m. Theo sông Đá Bạc chảy xuống đến đầu bắc dãy núi Tràng Kênh, sông Bạch Đằng phình to hẳn ra. Đó là nơi tập trung của 5 con sông: sông Khoai, sông Xinh bên tả ngạn và sông Giá, sông Thái, sông Gia Đước bên hữu ngạn đổ ra cửa Nam Triệu. Trong cuốn Dư địa chí của Nguyễn Trãi lại chép tên sông là Vân Cù: “Sông Vân Cù sâu, sông rộng 2 dặm linh 69 trượng, sâu 5 thước, núi non cao vót, nước suối giao lưu, sóng tung lên tận trời, cây cối lấp bờ, thực là nơi hiểm yếu. Nước ta không chế người Bắc, sông này là cớ hợng”. Đặc điểm địa hình nổi bật của thượng lưu sông Bạch Đằng là sông núi tiếp liền nhau. Từng ngọn núi nhấp nhô của vùng núi đá Tràng Kênh ở phía đông huyện Thủy Nguyên kéo nhau chạy sát tới bờ sông. ở đây có nhiều thung lũng nhỏ nằm gọn giữa những núi đá vôi nối liền với lạch nước ra tận bờ sông. Các con sông bên tả và hữu ngạn chạy theo các thung lũng, len qua các dãy núi là đường giao thông thuận lợi. áng núi và lạch sông là nơi có thể tập trung quân thủy bộ với khối lượng lớn, giấu quân kín đáo, xuất kích bí mật và dễ dàng, nhanh chóng.

Đại Nam Nhất thống chí - Quốc sử quán nhà Nguyễn, dẫn sử cũ chép: Đồi Ngũ Đại, năm Thiên Phúc thứ 3 nhà Hậu Tấn, Lưu Hoằng Thao nước Nam Hán xâm lấn. Ngô Vương Quyền trông cọc gỗ ở sông, đem quân khiêu chiến bắt được

Hoàng Thao. Năm Thiên Phúc thứ 2, đời Lê Đại Hành, tướng Tống là bọn Hầu Nhân Bảo, Lưu Trùng xâm lấn đến đây, Lê Đế (tức Lê Hoàn) sai sĩ tốt trồng cọc gỗ ở sông để ngăn cản, bắt giết được Hầu Nhân Bảo. Năm Trùng Hưng thứ 4 đời Trần Nhân Tông, quân Nguyên xâm lấn, Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn cự chiến, trồng cọc gỗ ở sông, phá tan quân Nguyên...”. Trong 3 chiến công trên, chiến công đại phá quân Nguyên năm 1288 được coi là vang dội nhất, được nhiều sử gia ghi nhận là đã tạo bước ngoặt quan trọng đối với cục diện thế giới, làm đảo lộn kế hoạch bành trướng của đế quốc Nguyên Mông hung hãn lúc bấy giờ.

Kể từ cuối thập kỷ 50 của thế kỷ trước, việc phát hiện ra các bãi cọc gỗ ở Yên Giang, Nam Hoà, Điền Công (Yên Hưng) đã làm sáng tỏ những ghi chép có phần sơ lược trong các tư liệu lịch sử cũ để lại. Các nhà nghiên cứu đã đi sâu phân tích và nhận định đó là những cọc gỗ của trận địa mà Trần Hưng Đạo đánh quân Nguyên năm 1288. Cũng từ phát hiện bãi cọc, bằng thực tiễn và cơ sở lý luận nhà sử học Đào Duy Anh đã phân tích và cho rằng do có sự thay đổi của sông Hồng phía trên mà dẫn tới sự đổi dòng của sông Bạch Đằng. Sông Bạch Đằng cũ chính là dòng sông Chanh bây giờ. Nơi đào được bãi cọc Yên Giang ngày nay chính là nằm trong lòng sông Bạch Đằng xưa.

Chiến công vĩ đại của quân dân nhà Trần lập trên sông Bạch Đằng năm 1288, đã khiến cho con sông đi vào lịch sử trên nhiều góc cạnh khác nhau. Bao thế kỷ qua, Bạch Đằng luôn là nguồn cảm hứng cho nhiều bậc hoàng đế, danh nhân, thi sĩ tụng ca khi có dịp đi qua đây. Nhiều tác phẩm trong đó đã nổi tiếng như Bạch Đằng Giang phú của Trương Hán Siêu, Bạch Đằng hải khẩu của Nguyễn Trãi, Bạch Đằng Giang của vua Trần Minh Tông... Nhiều tỉnh thành trong cả nước đã lấy tên Bạch Đằng để đặt cho tên đường, trường, phường, cảng biển v.v. Sông Bạch Đằng cũng là địa danh duy nhất của Quảng Ninh được triều đình nhà Nguyễn chọn khắc vào Nghị định (là 1 trong 9 “cửu đỉnh”) bằng đồng, đặt tại kinh đô Huế. Hiện ở hai bên bờ sông có 8 di tích liên quan mật thiết tới Chiến thắng Bạch Đằng năm 1288 đã được xếp hạng di tích lịch sử cấp quốc gia; như đền Trần Hưng Đạo - miếu Vua Bà, đình Yên Giang, hai cây lim Giếng Rừng, đền Trung Cốc v.v. Khu di tích Chiến thắng Bạch Đằng đã và đang được Đảng, Nhà nước và Chính phủ dành nhiều quan tâm trong việc đầu tư tôn tạo cho tương xứng với vị thế của nó, nhằm biến nơi đây không chỉ trở thành quần thể di tích lưu niệm chiến công vĩ đại trong lịch sử dân tộc mà còn thành điểm tham quan du lịch hấp dẫn trong nước và quốc tế.

Cuộc sông đôi bờ sông Bạch Đằng ngày một đổi mới. Người dân Yên Hưng, Quảng Ninh nói riêng, người Việt Nam nói chung, mãi tự hào về Bạch Đằng giang - một thiên anh hùng ca ngàn năm sáng mãi!

Thuyết minh về sông Bạch Đằng Văn 10 hay nhất mẫu 3

"Sông Đằng một dải dài ghê

Sóng hồng cuộn cuộn tuôn về bể Đông"

Những câu thơ trên trong tác phẩm "Phú sông Bạch Đằng" của Trương Hán Siêu đã đưa chúng ta đến với dòng sông Bạch Đằng - một dòng sông ở miền Bắc của nước ta gắn với biết bao trang sử vẻ vang của dân tộc. Cùng khám phá, tìm hiểu về dòng sông lịch sử này chắc hẳn sẽ mang đến cho chúng ta nhiều điều thú vị.

Sông Bạch Đằng còn được nhân dân ta gọi với nhiều cái tên khác như sông Rừng, sông Vân Cù. Sông Bạch Đằng nằm trong hệ thống sông Thái Bình, chảy giữa thị xã Quảng Yên của tỉnh Quảng Ninh và huyện Thủy Nguyên của thành phố Hải Phòng. Sông Bạch Đằng có chiều dài khoảng 32 ki-lô-mét, khởi đầu là phà Rừng ở ranh giới của hai tỉnh, thành phố Hải Phòng, Quảng Ninh và điểm cuối chính là cửa Nam Triệu của thành phố Hải Phòng. Sông Bạch Đằng là một dòng sông mang trên mình vẻ đẹp vừa thơ mộng, trữ tình vừa hùng vĩ, bao la. Đặc biệt, sông Bạch Đằng chính là con đường thủy tốt nhất đi từ nam Trung Quốc vào Hà Nội (tức thành Thăng Long xưa). Thêm vào đó, trên dòng sông này, các tàu thuyền có trọng tải từ 300 đến 400 tấn có thể lưu thông, vận tải suốt cả hai mùa.

Không chỉ mang những nét riêng về đặc điểm tự nhiên, sông Bạch Đằng còn được biết đến là dòng sông của lịch sử, văn hóa và thơ ca. Sông Bạch Đằng là dòng sông của lịch sử, nó là nhân chứng cho biết bao trang sử vẻ vang và những trận đánh anh hùng, kiên cường, bất khuất của dân tộc ta. Có thể kể đến những chiến công vang dội trên sông Bạch Đằng như trận Ngô Quyền đánh tan quân Nam Hán vào năm 938, trận Hoàng đế Lê Đại Hành đánh tan quân Tống vào năm 981 và mốc son năm 1288 với chiến thắng của Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn đánh tan quân xâm lược Mông Nguyên. Trải qua thời gian, sông Bạch Đằng vẫn mãi còn ghi dấu những chiến công vang dội, vẻ vang trong trang sử vàng của dân tộc. Để rồi cho đến ngày hôm nay, khi có dịp về lại dòng sông lịch sử ấy, chúng ta vẫn còn thấy in lại những dấu vết một thời. Đó là những ngôi làng với những đền thờ đã được nhân dân ta lập nên để ghi nhớ công ơn của các vị tướng: đình và đền thờ Ngô Quyền, đền thờ Trần Hưng Đạo và còn có cả đền thờ bà cụ bán nước có công giúp Trần Hưng Đạo đánh giặc... Hay như ở dưới chân núi Tràng, ở bãi sông Chanh, người ta vẫn còn có thể tìm thấy những cọc gỗ lim đầu vạt nhọn, cao đến ba, bốn mét và hiện nay, chúng đang được trưng bày ở Viện bảo tàng lịch sử Việt Nam.

Thêm vào đó, sông Bạch Đằng còn là dòng sông của thi ca và văn hóa dân tộc. Trong nền văn học trung đại Việt Nam, có nhiều tác phẩm của các nhà thơ tên

tuổi đã viết về dòng sông này như Nguyễn Trãi, Trần Minh Tông, Nguyễn Mộng Tuân, Nguyễn Sưởng... và không thể thiếu đó chính là Trương Hán Siêu với tác phẩm "Phủ sông Bạch Đằng" - tác phẩm ánh lên niềm tự hào trước những chiến công vang dội của dân tộc, của đất nước trên dòng sông lịch sử ấy.

Tóm lại, sông Bạch Đằng là nhân chứng, là nơi lưu giữ mãi những trận đánh hào hùng, kiên cường, bất khuất trong trang sử vàng của dân tộc. Và có lẽ không quá lời khi nhà thơ Chế Lan Viên từng viết "Trăm con sông đều muốn hóa Bạch Đằng".